



CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NGHIÊN CỨU ÁP DỤNG CHO VIỆT NAM

TS. Nguyễn Huy Lương

Chủ tịch Hội Thống kê tỉnh Phú Thọ

Chi số phát triển kinh tế - xã hội, tiếng Anh viết là Socio-Economic Development Index (viết tắt là SEDI) là một chỉ số tổng hợp được tính toán trên cơ sở kết quả thực hiện các tiêu chí thành phần. Trong thực tế, SEDI đã được sử dụng để đánh giá, so sánh, xếp hạng trình độ phát triển kinh tế - xã hội giữa các địa phương, các vùng trong một nền kinh tế, hoặc giữa các nền kinh tế với nhau. Vì vậy SEDI có thể nghiên cứu áp dụng cho Việt Nam để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu phát triển đất nước, mục tiêu phát triển của từng tỉnh hàng năm, hoặc đến các mốc thời gian (năm) tùy ý.

Đến nay trên Thế giới đã có một vài nước và tổ chức quốc tế nghiên cứu xây dựng, biên soạn, công bố SEDI phục vụ yêu cầu đánh giá, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, chính sách ưu tiên đầu tư; đánh giá tác động của chính sách tài khóa đối với phát triển kinh tế - xã hội của

các nước thuộc Liên minh Châu Âu. Điều này là tóm tắt SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ, SEDI của Ngân hàng Trung ương Châu Âu và đề xuất hướng nghiên cứu, áp dụng cho Việt Nam.

1. SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ và SEDI của Ngân hàng Trung ương Châu Âu

1.1. SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ

SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ được áp dụng từ năm 1996 để phục vụ việc hoạch định chính sách, phân bổ nguồn lực, định hướng đầu tư nhằm phát triển kinh tế - xã hội các vùng, các tỉnh, các huyện của Thổ Nhĩ Kỳ được đồng đều, thu hẹp dần sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các vùng, các tỉnh.

SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ gồm 58 tiêu chí thành phần thuộc 9 lĩnh vực sau:

- Về Nhân khẩu học có 6 tiêu chí: Tổng dân số, Tỷ lệ dân số sống ở thành phố, Tỷ lệ tăng trưởng dân số hàng năm, Mật độ dân số, Tỷ lệ tiện ích, Quy mô hộ gia đình trung bình.

- Về việc làm có 7 tiêu chí: Tỷ lệ người làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, Tỷ lệ người làm việc trong lĩnh vực công nghiệp, Tỷ lệ người làm việc trong lĩnh vực thương mại, Tỷ lệ người làm việc trong lĩnh vực tài chính, Tỷ lệ nhân viên làm việc thường xuyên, Tỷ lệ nhân viên nữ làm việc thường xuyên, Tỷ lệ người có sử dụng lao động.

- Về giáo dục có 6 tiêu chí: Tỷ lệ mù chữ, Tỷ lệ biết chữ, Tỷ lệ dân số tốt nghiệp giáo dục đại học, Tỷ lệ di học ở giáo dục tiểu học, Tỷ lệ di học ở trường trung học, Tỷ lệ di học ở trường trung học kỹ thuật và dạy nghề.

- Về Sức khỏe có 5 tiêu chí: Tỷ lệ tử vong, Số bác sĩ trên 10.000 người, Số nhà sĩ trên 10.000 người, Số hiệu thuốc trên 10.000 người, Số giường bệnh trên 10.000 người.

- Về Công nghiệp có 7 tiêu chí: Số lô đất trong các khu công nghiệp, Số cơ sở trong các điểm công nghiệp nhỏ, Số cơ sở trong ngành sản xuất, Số lao động trung bình

hàng năm trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, Tổng công suất thiết bị điện cuối năm lắp đặt, Giá trị gia tăng bình quân đầu người trong sản xuất công nghiệp, Tiêu thụ điện theo đầu người trong sản xuất công nghiệp, Số lô đất trong các khu công nghiệp, Số cơ sở trong các điểm công nghiệp nhỏ, Số cơ sở trong các ngành sản xuất, Số lao động trung bình hàng năm trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, Tổng công suất thiết bị điện được lắp đặt đến cuối năm, Giá trị gia tăng đầu người trong sản xuất công nghiệp, Tiêu thụ điện theo đầu người trong sản xuất công nghiệp;

- Về Nông nghiệp có 2 tiêu chí: Giá trị sản xuất nông nghiệp trên một đầu người vùng nông thôn, Tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp trong sản xuất quốc dân;

- Về Xây dựng có 2 tiêu chí: Tổng số đơn vị nhà ở, Tỷ lệ đơn vị nhà ở có nước máy;

- Về Tài chính có 15 tiêu chí: Tổng sản phẩm quốc nội, Tổng sản phẩm quốc nội theo đầu người, Số chi nhánh ngân hàng, Tiền gửi ngân hàng bình quân đầu người, Tổng số tiền gửi ngân hàng, Tổng số tín dụng ngân hàng, Tín dụng nông nghiệp bình quân cho mỗi người dân nông thôn, Lượng tín dụng công nghiệp, thương mại và du lịch bình quân đầu người, Chi tiêu trực tiếp bình quân đầu người, Doanh thu tổng hợp tính trên đầu người, Thu nhập và thuế bình quân đầu người, Tổng chi tiêu công bình quân đầu người, Số vốn đầu tư bình quân đầu người, Tổng giá trị xuất khẩu bình quân đầu người, Tổng giá trị nhập khẩu bình quân đầu người;

- Về Cơ sở hạ tầng có 3 tiêu chí: Tỷ lệ đường nhựa trong các khu dân cư nông thôn, Tỷ lệ đường nhựa so với tổng số, Tỷ lệ dân số ở các khu định cư nông thôn được cung cấp đủ nước uống;

- Lĩnh vực khác có 5 tiêu chí: Số ô tô riêng trên 10.000 dân, Số xe cơ giới trên 10.000 dân, Tổng tiêu thụ điện bình quân đầu người, Tổng số quầy điện thoại/người, Tỷ lệ dân số có thẻ hưởng các dịch vụ y tế miễn phí.

SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ được xác định trên cơ sở kết quả đạt được của các tiêu chí thành phần sau khi được chuẩn hóa nhân (x) với trọng số tương ứng từng tiêu chí thành phần.

Kết quả mỗi lần điều tra, biên soạn SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ cho phép Chính quyền Trung ương và các tỉnh đánh giá, so sánh, xếp hạng được trình độ phát triển kinh tế - xã hội của từng tỉnh/huyện/vùng theo 5 mức độ từ cao đến thấp nhằm đáp ứng yêu cầu hoạch định chính sách, ưu tiên đầu tư, phân bổ nguồn lực

dể giảm dần sự chênh lệch giữa các tỉnh, các vùng và thực hiện phát triển bền vững, tuy nhiên SEDI của Thổ Nhĩ Kỳ còn có một số hạn chế đó là:

- Tuy có tới 58 tiêu chí thành phần nhưng vẫn chưa toàn diện vì còn thiếu các tiêu chí về môi trường;

- Có nhiều tiêu chí thành phần không mang tính tổng hợp, khái quát cao, như: Số hiệu thuốc/1 vạn dân, Số lô đất trong các khu công nghiệp, Số cơ sở trong các khu công nghiệp nhỏ, Số chi nhánh ngân hàng, Tiền gửi ngân hàng bình quân đầu người, Tổng số quầy điện thoại/người, ...;

- Khối lượng công việc thu thập thông tin và xử lý, tính toán cho một lần điều tra, đánh giá, xếp hạng các tỉnh/huyện/vùng là rất lớn và phức tạp, gặp nhiều khó khăn do sử dụng quá nhiều tiêu chí thành phần.

1.2. SEDI của Ngân hàng Trung ương châu Âu

Tháng 4 năm 2005, Ngân hàng Trung ương Châu Âu (European Central Bank - ECB) đã xây dựng và biên soạn chỉ số SEDI để xem xét mối liên hệ giữa phát triển kinh tế - xã hội với chính sách tài khóa. Nhất là để đánh giá sự tác động của chính sách tài khóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước thành viên mới gia nhập Liên minh Châu Âu (EU) vào ngày 01/5/2004. SEDI của ECB gồm 9 tiêu chí thành phần thuộc 4 lĩnh vực sau:

- Về Cơ sở hạ tầng có 3 tiêu chí: Hành khách hàng không vận chuyển bình quân đầu người, Số km đường sắt hành khách bình quân đầu người, Đường dây chính điện thoại đang sử dụng trên 100 dân;

- Về Môi trường có 2 tiêu chí: GDP trên một đơn vị sử dụng năng lượng, Phát thải cacbondioxit;

- Về Giáo dục có 2 tiêu chí: Tỷ lệ nhập học tiểu học, Tỷ lệ nhập học đại học;

- Về Sức khỏe có 2 tiêu chí: Tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh, Tiêm chủng DPT.

SEDI của ECB áp dụng cho từng nước thành viên EU được xác định bằng trung bình cộng của từng chỉ số thành phần của từng nước trong thời kỳ tiến hành thu thập thông tin. Cụ thể được tính theo các công thức (1) sau đây:

$$SEDI_i = \frac{\sum \text{Index } X_{ij}}{9} \quad j = 1, 2, 3, \dots, 9 \quad (1)$$

Tức là: $SEDI_i$ của quốc gia thứ i ($i = 1, 2, 3, \dots, n$) bằng trung bình cộng các chỉ số thành phần ($\text{Index } X_{ij}$) của quốc gia thứ i .

Chỉ số thành phần thứ j của quốc gia thứ i ($\text{Index } X_{ij}$) được xác định theo công thức (2) sau đây:

$$\text{Index } X_{ij} = \frac{(\text{Var } X_{ij} - \text{Min } X_j)}{(\text{Max } X_j - \text{Min } X_j)} \quad j = 1, 2, 3, \dots, 9 \quad (2)$$

Trong đó:

- $\text{Var } X_{ij}$: Là giá trị trung bình tiêu chí j của quốc gia thứ i ;

- $\text{Max } X_j$: Là giá trị lớn nhất của tiêu chí j của tất cả các quốc gia thành viên được điều tra, xếp hạng;

- $\text{Min } X_j$: Là giá trị nhỏ nhất của tiêu chí thứ j của tất cả các quốc gia thành viên được điều tra, xếp hạng.

SEDI của ECB cho phép đánh giá, xếp hạng được trình độ phát triển, sự tác động của chính sách tài khóa đối với phát triển kinh tế - xã hội của các nước thành viên mới gia nhập EU, đồng thời còn có thể cho phép dự báo phải cần thời gian bao lâu thì các nước thành viên mới sẽ tiến kịp các nước thành viên cũ, như: Slovenia phải cần khoảng 8,5 năm, Romania phải cần khoảng 24 năm tính từ năm tiến hành điều tra đánh giá, xếp hạng các quốc gia.

Tuy nhiên SEDI của ECB cũng có hạn chế là không toàn diện do còn thiếu các tiêu chí về kinh tế.

2. Đề xuất hướng nghiên cứu áp dụng SEDI cho Việt Nam

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 10 khóa XII của Đảng ta họp từ ngày 16-18/5/2019 đã đề ra mục tiêu phát triển đất nước là: Phấn đấu đến năm 2025 nước ta trở thành nước đang phát triển vượt qua bẫy thu nhập trung bình; đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa¹.

Đến nay 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó có nhiều tỉnh đề ra mục tiêu phát triển của mình là sẽ trở thành tỉnh phát triển vào loại trung bình/khá/nhỏm đầu của vùng/cả nước, như: Hà Nam, Quảng Ngãi, Hà Giang, Phú Thọ, Yên Bái, Bắc Giang, Lào Cai, Lai Châu, Nam Định, Bắc Cạn, Hòa Bình, Nghệ An, Tuyên Quang, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Thái Bình, Sơn La, Ninh Bình, Nam Định, Quảng Nam, Bình Định, Bến Tre, Ninh Thuận, Hậu Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, An Giang, Kiên Giang, Tây Ninh, Đắk Nông,

1. Dự thảo Báo cáo Chính trị trình tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng ta đề ra mục tiêu phát triển đất nước:

- Đến năm 2025: Là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp;
- Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao;
- Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập Nước: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Lâm Đồng, Đăk Lăk, Tây Ninh, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Bến Tre,...

Mục tiêu phát triển nêu trên của cả nước và của từng tỉnh đặt ra cho ngành Thống kê nước ta nhiệm vụ phải chủ động thu thập, xử lý thông tin đáp ứng yêu cầu của Trung ương và của các tỉnh trong việc đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu đó. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, ngoài các chỉ tiêu cho phép đánh giá kết quả đạt được theo từng lĩnh vực, thì SEDI là chỉ số tổng hợp cho phép đánh giá chung kết quả đạt được so với mục tiêu đã đề ra, bởi vậy việc nghiên cứu áp dụng SEDI cho nước ta là cần thiết.

Từ kinh nghiệm xây dựng, áp dụng SEDI của Thủ Nhĩ Kỳ và SEDI của ECB, có thể định hướng nghiên cứu áp dụng SEDI cho Việt Nam như sau:

1) Về tổ chức chỉ đạo: Đề nghị Tổng cục Thống kê là cơ quan chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong việc nghiên cứu, tổ chức thực hiện biên soạn, công bố SEDI phạm vi cả nước, phạm vi từng tỉnh, phạm vi từng vùng phục vụ công tác đánh giá, quản lý, chỉ đạo thực hiện mục tiêu phát triển của đất nước, mục tiêu phát triển của từng địa phương do Trung ương và do từng tỉnh đã đề ra đến các năm: 2025, 2030,..., 2045.

2) SEDI của Việt Nam phải đáp ứng các yêu cầu chính sau:

- Một là, phải phù hợp với quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, về tiêu chí nước công nghiệp hiện đại, và về mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030 và 2045;

- Hai là, phải áp dụng được cho phạm vi cả nước, từng tỉnh, và từng vùng ở nước ta;

- Ba là, phải gồm các tiêu chí thành phần là các tiêu chí chủ yếu có tính tổng hợp, khái quát cao, không nên sử dụng quá nhiều tiêu chí thành phần, mà chỉ cần số lượng tiêu chí đủ để phản ánh được toàn diện kết quả, trình độ phát triển về kinh tế, về xã hội và về môi trường của phạm vi cả nước, phạm vi từng tỉnh và phạm vi từng vùng ở nước ta;

- Bốn là, phải khoa học, khách quan, khả thi, có độ tin cậy cao và tiết kiệm./.

Tham khảo:

- Metin ÖZASLAN, Bülent DINCER, Hüseyin ÖZGÜR, Regional Disparities and Territorial Indicators in Turkey: Socio-Economic Development Index (SEDI);

- Aaron N. Mehrotra and Tuomas A. Peltonen (2005), Socio-Economic Development and Fiscal Policy Lessons from the Cohesion Countries for the Member States Socio-Economic Development and Fiscal Policy Lessons from the Cohesion Countries for the new Member States, European Central Bank.